TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 158/2020/QĐST-HNGĐ	*Việt Trì, ngày 10 tháng 6 năm 2020.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 89/2020/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 3 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Hồng A, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Tổ 44, phố T, phường T, thành phố V, tỉnh P.

Bị đơn: Anh Nguyễn Hữu T, sinh năm 1973.

Địa chỉ: Tổ 44, phố T, phường T, thành phố V, tỉnh P.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa**:** Chị Nguyễn Hồng A và anh Nguyễn Hữu T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Nguyễn Hồng A và anh Nguyễn Hữu T thống nhất xác định vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Trí N, sinh ngày 03/7/2015. Khi ly hôn chị A và anh T thỏa thuận để anh T trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Chị A tự nguyện cấp dưỡng tiền nuôi chung cho anh T 1.000.000đ (Một triệu đồng) trên một tháng kể từ tháng 7 năm 2020 cho đến khi con chung thành niên.

Không ai được cản trở quyền thăm gặp và chăm sóc con chung.

- Về tài sản chung, công sức trong thời gian sống chung: Chị Nguyễn Hồng A và anh Nguyễn Hữu T xác định không có gì nên không đề nghị giải quyết trong vụ án này.

- Về nợ chung: Chị Nguyễn Hồng A và anh Nguyễn Hữu T đều thống nhất xác định vợ chồng không nợ chung ai nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Nguyễn Hồng A tự nguyện chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đồng án phí cấp dưỡng nuôi con chung. Xác nhận chị A đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí ly hôn theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000907 ngày 09/3/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

"Trường hợp Quyết định được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6,7, 7a và 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự".

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND TP. Việt Trì;
- UBND P.T, TP. V, T. Phú Thọ;
- Lưu hồ sơ vụ án; Văn phòng.

THẨM PHÁN

Đỗ Cao Vân